| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VŨ THƯ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ** | *Vũ Thư, ngày 07 tháng 02 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

## VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2024/HNGĐ-ST ngày 25 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1979.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Xuân N**, sinh năm 1976.

Đều cùng địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Xuân N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Xuân N có 02 con chung là Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 19/11/2000, và Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 18/3/2008, ly hôn chị T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 18/3/2008, và chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Đối với con Nguyễn Ngọc A đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Xuân N có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Xuân N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Xuân N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm ( chị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí, ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại biên lai số 0001587 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Sau khi đối trừ 150.000 đồng án phí, chị T được trả lại 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- Chi cục THADS huyện V.
- UBND xã M, huyện V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
( Đã ký )

**Hà Toàn Thắng**